

TUẦN 6

Sáng: Thứ hai, ngày 10 tháng 10 năm 2022

Tiết 1: **Hoạt động trải nghiệm**

SINH HOẠT DƯỚI CỜ - NÓI LỜI HAY Ý ĐẸP

I. Yêu cầu cần đạt:

1. Năng lực:

- Thực hiện nghi lễ chào cờ. Nắm được những ưu điểm, nhược điểm cần khắc phục trong tuần.
- Biết được nội dung phong trào “Nói lời hay ý đẹp”.
- Hồ hỏi tham gia phong trào “Nói lời hay ý đẹp”.

2. Phẩm chất:

- Có ý thức tích cực, sẵn sàng tham gia các hoạt động Luôn nói lời hay ý đẹp.

II. Đồ dùng dạy học:

-HS: Mũ ca nô

III. Các hoạt động chủ yếu:

Phần 1. Tập trung toàn trường

1. Chào cờ: 7’

Ổn định tổ chức; Chinh đón trang phục, đội ngũ

+ Đứng nghiêm trang

+ Thực hiện nghi lễ chào cờ, hát Quốc ca

2. Nhận xét và phát động các phong trào thi đua của trường: 13’

-GV tổng phụ trách nhận xét toàn trường

Phần 2: Tổ chức tại lớp

Tổ chức một số hoạt động trải nghiệm cho học sinh: 15’

- Tuyên truyền các biện pháp vệ sinh, phòng dịch covid 19 và Sốt xuất huyết.

+ GV nhắc nhở HS thực hiện tốt việc đeo khẩu trang, rửa tay thường xuyên bằng xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn, vệ nhà lớp học, trường học, nhà ở,..

- GV triển khai một số nội dung phát động phong trào “Nói lời hay ý đẹp” cho HS bằng các việc làm:

+ Thể hiện việc “Nói lời hay ý đẹp trong học tập và sinh hoạt ở trường nhằm xây dựng nét đẹp học đường.

+ Thể hiện “Nói lời hay ý đẹp trong học tập và sinh hoạt ở nhà nhằm xây dựng nét đẹp của lòng nhân ái trong mỗi thành viên gia đình.

+ Thực hiện “Nói lời hay ý đẹp” trong học tập, hoạt động giáo dục, trong các tiết ngoại khoá và sinh hoạt lớp.

IV. Điều chỉnh sau bài học:

Tiết 2+ 3: TIẾNG VIỆT

I. Yêu cầu cần đạt: Giúp HS

- Nhận biết và đọc đúng các âm r, s; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu có các âm r, s; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Viết đúng các chữ r, s; viết đúng các tiếng từ ngữ có chữ r, s.
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các âm r, s có trong bài học.
- Phát triển kĩ năng nói lời cảm ơn.
- Phát triển kĩ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh hoạ (tranh bác sẻ non riu ra riu rít bên mẹ; tranh chợ có gà ri, cá rô, su su, rổ rá; tranh bé cảm ơn người thân trong gia đình)..

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: giáo án điện tử; Chữ mẫu: r, s
- HS: Bộ đồ dùng Tiếng Việt

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

TIẾT 1

1. Ôn và khởi động: 3'

2. Nhận biết: 5'

- Yêu cầu HS quan sát tranh trong SGK
- Em thấy gì trong tranh?
- GV nói câu thuyết minh dưới tranh
- GV đọc câu nhận biết
- GV hướng dẫn HS đọc từng cụm từ: Bầy sẻ non riu ra riu rít bên mẹ.
- GV hướng dẫn HS nhận biết tiếng có âm: r, s giới thiệu chữ: r, s

3. Đọc HS luyện đọc âm: 15'

a. Đọc âm

- GV đưa chữ r, s lên bảng để giúp HS nhận biết chữ r, s trong bài học này.
- GV đọc mẫu âm r, s

b. Đọc tiếng

- GV đọc tiếng mẫu: ra
- GV giới thiệu mô hình tiếng mẫu: ra
- GV yêu cầu HS đánh vần, đọc trơn tiếng mẫu: ra
- Tương tự với tiếng mẫu : sẻ
- Đọc tiếng trong SHS
- + Đọc tiếng chứa âm r nhóm thứ nhất: rạ, rế, rỏ
- yêu cầu HS tìm điểm chung (cùng chứa âm r).
- Đánh vần tiếng: các tiếng có cùng âm đang học.

- HS hát

- HS quan sát tranh và trả lời các câu hỏi

- HS đọc

- HS đọc

- Hs lắng nghe

- Hs lắng nghe

- Hs quan sát

- HS đọc cá nhân, nhóm, cả lớp

- HS ghép tiếng ra

- HS đánh vần, đọc trơn tiếng mẫu

- Tương tự đọc tiếng chứa âm s ở nhóm thứ hai: sả, sẽ, sò

- GV yêu cầu HS đọc tất cả các tiếng.

*Ghép chữ cái tạo tiếng

+Yêu cầu HS tự tạo các tiếng có chứa r, s

- GV nhận xét ghi bảng

c. Đọc từ ngữ

- GV lần lượt đưa tranh minh họa cho từng từ ngữ: rỏ rá, cá rô, su su, chữ số

- HS phân tích và đánh vần tiếng rỏ, rá, đọc tron từ; rỏ rá

- GV thực hiện các bước tương tự đối với: cá rô, su su, chữ số

d. Đọc lại các tiếng, từ ngữ

- Từng nhóm và sau đó cả lớp đọc đồng thanh một lần

* **Giải lao: 5'**

4. Viết bảng: 7'

- GV giới thiệu mẫu chữ viết thường ghi âm: r, s

- GV viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình và cách viết chữ r, s

- HS nhận xét, đánh giá chữ viết của bạn

- GV nhận xét, đánh giá chữ viết của HS.

- HS đánh vần; đọc tron

- HS đọc

- HS tạo tiếng mới

- Hs phân tích tiếng mới, đọc tron

-Hs lắng nghe và quan sát

-HS phân tích đánh vần

-HS đọc cá nhân, nhóm, lớp

- HS đọc

- HS hát

- HS quan sát

- HS lắng nghe, quan sát

- HS viết vào bảng con

TIẾT 2

5. Viết vở: 8'

- GV hướng dẫn HS tô chữ r, s và viết r, s; rỏ rá, su su

- GV quan sát và hỗ trợ cho những HS gặp khó khăn khi viết hoặc viết chưa đúng cách.

- GV nhận xét và sửa bài của một số HS

6. Đọc: 10'

- Tranh vẽ cảnh gì?

- Mọi người đang làm gì?

- GV đọc mẫu: Chợ có gà ri, cá rô, su su. Chợ có cả rỏ rá.

- GV giải thích nghĩa từ ngữ (nếu cần).

- Yêu cầu HS đọc thành tiếng cả câu

* **Giải lao: 5'**

7. Nói theo tranh: 10'

- GV hướng dẫn HS quan sát tranh trong SHS và nói về tình huống trong tranh (tranh +Tranh

- HS tô và viết chữ r, s; rỏ rá, su su vào vở Tập viết 1, tập một.

- HS quan sát tranh trong SGK và TLCH

- HS đọc thầm cả câu; tìm các tiếng có âm r, s

- HS đọc cá nhân, nhóm, lớp

- HS hát

- HS quan sát.

- HS trả lời.

vẽ gì?

+Họ đang làm gì?

- GV giới thiệu nội dung tranh:

Tranh: Bà tặng quà sinh nhật cho Nam và Nam cảm ơn bà.

Tranh 2: Bạn nhỏ cảm ơn bố khi bố đi công tác về mua quà cho bạn ấy.

- Yêu cầu HS thực hiện nhóm đôi, đóng vai

- Đại diện một nhóm đóng vai trước cả lớp,

GV và HS nhận xét.

8. Củng cố : 2'

- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.

- HS vận dụng biết nói lời cảm ơn khi được nhận và cho của mọi người.

IV. Điều chỉnh sau bài học:

- HS trả lời.

- HS khác nhận xét bổ sung

- HS đóng vai thể hiện tình huống

- HS nhóm khác nhận xét

Tiết 4: Tự nhiên xã hội BÀI 4: LỚP HỌC CỦA EM(tiết 1)

I.Yêu cầu cần đạt:

***Về nhận thức khoa học:**

- Nói được tên lớp học và một số đồ dùng có trong lớp học .
- Xác định được các thành viên trong lớp học và nhiệm vụ của họ .
- Kể được tên các hoạt động chính trong lớp học ; nêu được cảm nhận của bản thân khi tham gia các hoạt động đó .

***Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh:**

- Đặt được câu hỏi để tìm hiểu về lớp học , các thành viên và hoạt động trong lớp học .
- Biết cách quan sát , trình bày ý kiến của mình về lớp học , hoạt động ở lớp học .

***Về vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:**

- Làm được những việc phù hợp để giữ lớp học sạch , đẹp .
- Thực hiện được việc giữ gìn và sử dụng cẩn thận , đúng cách đồ dùng học tập trong lớp

II.Đồ dùng dạy học chủ yếu:

- Giáo viên: Giáo án điện tử

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Giới thiệu lớp học của em

1.Khởi động: 5'

- Ổn định: GV cho HS nghe và hát theo lời bài hát : Lớp chúng mình ? Bài hát nói với em điều gì về lớp học + Bài hát nói đến tình cảm và sự đoàn kết giữa các

- HS nghe

-

- HS nêu

thành viên trong lớp . Hôm nay , chúng ta sẽ tìm hiểu và chia sẻ về lớp học của mình **2.Hoạt động khám phá kiến thức mới: 13'**

Hoạt động 1.Tìm hiểu lớp học của bạn An

* Mục tiêu

- Kể được tên các thành viên và đồ dùng trong lớp học bạn An

* Cách tiến hành:

Bước 1 : Làm việc theo cặp

- HS quan sát các hình ở trang 28 , 29 trong SGK
+ Lớp bạn An có những ai ? Họ đang làm gì ?
+ Trong lớp có những đồ dùng gì ? Chúng được sắp đặt như thế nào ?

Bước 2 : Làm việc cả lớp

-GV yêu cầu đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp .

- HS khác nhận xét , bổ sung câu trả lời .

* GV kết luận hoàn thiện các câu trả lời.

3. Hoạt động luyện tập và vận dụng: 15'

*Mục tiêu:

Nêu được tên lớp học và một số đồ dùng trong lớp học của mình .

- Xác định được các thành viên trong lớp học và nhiệm vụ của họ .

- Đặt được các câu hỏi đơn giản về lớp học và các thành viên trong lớp học .

Hoạt động 2 : Giới thiệu về lớp học của mình

* Cách tiến hành

Bước 1 : Làm việc theo cặp

- Yêu cầu HS giới thiệu về lớp học GV hướng dẫn HS đặt câu hỏi:

+ Nêu tên lớp học của chúng mình .

+ Lớp học có những đồ dùng gì ? Chúng được sắp đặt như thế nào ?

+ Nói về các thành viên trong lớp học (tên và nhiệm vụ chính của họ)

Bước 2 : Làm việc cả lớp

-GV yêu cầu đại diện một số cặp lên hỏi và trả lời câu hỏi trước lớp . HS khác nhận xét , bổ sung . GV bình luận , hoàn thiện các hỏi và câu trả lời của HS .

HS quan sát

-HS tìm hiểu và làm việc theo cặp

Đại diện trình bày kết quả

+ Lớp bạn An có thầy / cô giáo và các bạn HS . Thầy / cô giáo hướng dẫn HS học tập , HS hát , vẽ , ...

- Các nhóm đánh giá bạn

HS giới thiệu với bạn về lớp học của mình.

+ HS thay nhau hỏi và trả lời

- HS chia sẻ trước lớp

-Để giữ đồ dùng trong lớp

- GV hỏi cả lớp : Các em đã làm gì để giữ gìn đồ dùng trong lớp học ?

- Một số HS trả lời , HS khác bổ sung

-GV gợi ý và hoàn thiện câu trả lời .

- HS làm yêu cầu 1 , 2 của Bài 4 (VBT) .

- GV kết hợp với HS nhận xét phần giới thiệu

3. Hoạt động nối tiếp: 2'

- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.

- Về nhà giới thiệu lớp học của mình với người thân

IV. Điều chỉnh sau bài học:

học , HS sắp xếp đồ dùng đúng chỗ ; lau chùi và bảo quản đồ dùng , không viết , vẽ bậy lên đồ dùng , sử dụng đồ dùng đúng cách ; ...

-HS làm Bài tập

Chiều:Thứ hai, ngày 10 tháng 10 năm 2022

Tiết 1: Đạo đức

BÀI 5: GIA ĐÌNH EM(tiết 2)

I. Yêu cầu cần đạt:

Bài học góp phần hình thành, phát triển cho học sinh phẩm chất: Nhân ái, trách nhiệm, chăm chỉ và năng lực điều chỉnh hành vi dựa trên các yêu cầu cần đạt sau:

+ Nhận biết được sự cần thiết của tình yêu thương trong gia đình em.

+ Nêu được những biểu hiện của sự yêu thương gia đình

+ Thực hiện được những việc làm thể hiện tình yêu thương của người thân trong GD.

+ Đồng tình với thái độ, hành vi thể hiện tình yêu thương trong gia đình ; không đồng tình với thái độ, hành vi không thể hiện tình yêu thương trong gia đình.

II. Đồ dùng dạy học:

GV: ti vi, máy tính giáo án điện tử

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1. Khởi động: (5')

- GV tổ chức cho cả lớp hát bài “Ba ngọn nến lung linh”

- GV dẫn dắt vào bài học.

2. Luyện tập (15')

* Mục tiêu: HS được củng cố, kiểm nghiệm các kiến thức, kĩ năng đã học về tình yêu thương trong gia đình.

- Đồng tình với thái độ hành vi thể hiện tình yêu thương trong gia đình, không đồng tình với thái độ, hành vi không thể hiện tình yêu thương trong gia

- HS hát

đình

* Cách tiến hành:

2.1. Chia sẻ với bạn về gia đình em

- Cho 2 HS ngồi cạnh nhau kể cho nhau nghe về gia đình của mình (có thể kể tên, tuổi, nghề nghiệp, sở thích...) và trả lời câu hỏi.

+ Em đã làm gì để thể hiện tình yêu thương đối với người thân trong gia đình?

=> Kết luận: Các em hãy luôn thể hiện tình yêu thương gia đình mình bằng những lời nói, việc làm phù hợp với lứa tuổi.

2.2 Em hãy chọn những việc nên làm.

- GV chiếu 8 tranh ở mục Luyện tập, nội dung “Em đồng tình hoặc không đồng tình với việc làm của bạn nào trong tranh? Vì sao?”

- Chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm quan sát kĩ các tranh để đưa ra lựa chọn và giải thích vì sao chọn hoặc không chọn.

- GV nhận xét các ý kiến của học sinh và kết luận.

=> Kết luận: Chúng ta cần đồng tình với những việc làm biết thể hiện tình yêu thương đối với người thân trong gia đình. Không đồng tình với những thái độ, hành vi lười biếng thiếu quan tâm, không giúp đỡ người thân.

3. Vận dụng (13')

* Mục tiêu: Học sinh biết vận dụng những việc làm cụ thể, thể hiện tình yêu thương của người thân trong gia đình trong đời sống hàng ngày.

* Tiến hành:

- Giáo viên giao nhiệm vụ cho học sinh tìm hiểu nội dung ở tranh 1 và tranh 2 mục Vận dụng và thảo luận nhóm đôi để đưa ra lời khuyên cho bạn trong mỗi tình huống.

- Mời các nhóm đưa ra lời khuyên

- Giáo viên nhận xét, bổ sung.

=> Kết luận: Khi được người thân yêu thương, quan tâm, chăm sóc em cần thể hiện cảm xúc của mình và bày tỏ lòng biết ơn đối với những người thân yêu

4. củng cố, dặn dò (2')

- Em làm gì để thể hiện tình yêu thương với mọi người trong gia đình mình?

- Nhận xét tiết học. Dặn HS biết yêu thương gia đình, chuẩn bị bài “Quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình”.

- HS thảo luận

+ Vâng lời người lớn

+ Chăm học, chăm làm

- HS khác lắng nghe, bổ sung

- HS quan sát.

- HS thảo luận nhóm 4

- 1 số nhóm chia sẻ trước lớp

- HS thảo luận nhóm đôi xử lí tình huống.

- Các nhóm trình bày.

- HS lắng nghe, ghi nhớ.

IV. Điều chỉnh sau bài học:

Tiết 2: TIẾNG VIỆT*
LUYỆN TẬP: R, r, S s

I. Yêu cầu cần đạt: Giúp HS củng cố lại

- Đọc, viết đúng âm r, s, các tiếng, từ có chứa r, s
- Điền đúng r, s vào chỗ chấm. Biết nối các âm với tranh tương ứng
- Mạnh dạn tự tin trao đổi ý kiến, tự hòa nhập bản thân với mọi người xung quanh.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: Bảng phụ viết BT 3
- HS: VBT, bảng con, màu.

III. Các hoạt động dạy học:

1. Khởi động: 5'

- HS hát

2. Hoàn thành bài buổi sáng(nếu còn)

- HS hoàn thành nốt bài buổi sáng

3. Ôn lại bài: 10'

- GV đọc cho HS viết: r, s
- Yêu cầu HS mở SGK đọc lại bài r, s
- Gọi HS đọc
- GV nhận xét

- HS viết bảng con

- HS luyện đọc nhóm đôi, 1 số HS đọc trước lớp, cả lớp đọc đồng thanh lại bài

*** Giải lao: 5'**

- HS lắng nghe
- Một số học sinh nhắc lại yêu cầu.

3. Làm bài trong VBTTV: 13'

GV yêu cầu HS mở VBT Tiếng Việt 1

- HS quan sát.
- HS làm bài vào vở bài tập + 3 HS lên bảng điền.
- Đáp án: rỏ rá, cá rô, su su, ru bé, chữ số, gà ri.

Bài 1: Điền r hoặc s:

- GV nêu yêu cầu bài tập.
- GV yêu cầu HS quan sát tranh minh họa để điền âm r/ s thích hợp vào chỗ chấm.
- GV hướng dẫn HS làm bài tập.
- GV quan sát, theo dõi HS làm bài.
- GV nhận xét và chốt đáp án.

- HS lắng nghe
- 2 HS nhắc lại yêu cầu
- HS quan sát và chọn từ đúng chính tả.

Bài 2: Khoanh vào từ đúng

- GV nêu yêu cầu bài tập
- GV yêu cầu HS quan sát vào tranh minh họa và chọn từ viết đúng chính tả.

- 4 HS lần lượt lên bảng + cả lớp làm vào vở.
- Nhận xét bài làm của bạn

- GV gọi HS lên bảng khoanh và yêu cầu cả lớp làm vào vở bài tập. - GV gọi HS nhận xét bài làm trên bảng - GV nhận xét và chốt đáp án -GV khen ngợi HS làm bài đúng. Bài 3: Nói (Bảng phụ) -GV nêu yêu cầu bài tập - GV hướng dẫn HS nói tiếng ở các bông hoa với tiếng ở những chiếc lá để được từ ngữ thích hợp. -GV nhận xét, chốt đáp án đúng 4. Củng cố dặn dò: 2'	sẻ/sẹ rễ/rê sạ/sả rỏ/ đỏ -HS lắng nghe và nhắc lại -HS lắng nghe -HS làm bài
---	--

- GV nhận xét chung giờ học; về nhà đọc lại bài cho người thân nghe.
- Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà: chào tạm biệt, chào khi gặp.

IV. Điều chỉnh sau bài học:

Tiết 3: Tự nhiên xã hội*
LUYỆN TẬP BÀI 4: LỚP HỌC CỦA EM

I.Yêu cầu cần đạt:

- Nói được tên lớp học và một số đồ dùng có trong lớp học .
- Kể được tên các thành viên trong lớp học và nhiệm vụ của họ , các hoạt động chính trong lớp học ; nêu cảm nhận của bản thân khi tham gia các hoạt động đó
 - Làm được những việc phù hợp để giữ lớp học sạch , đẹp .
 - Thực hiện được việc giữ gìn và sử dụng cẩn thận , đúng cách đồ dùng học tập trong lớp

II.Đồ dùng dạy học:

- GV: ti vi. Máy tính, giáo án điện tử:

III.Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1. Khởi động: 5'

- GV cho HS hát bài; Lớp chúng mình

2.Ôn lại kiến thức: 20'

- Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi; kể cho nhau nghe theo gợi ý sau:
 - + Nêu tên lớp học của chúng mình .
 - + Lớp học có những đồ dùng gì ? Chúng được sắp đặt như thế nào ?
 - + Nói về các thành viên trong lớp học (tên và nhiệm vụ chính của họ)
 - + Các em đã làm gì để giữ gìn đồ dùng trong lớp học ?

- HS hát
- HS thảo luận nhóm đôi kể cho nhau nghe
- HS thảo luận nhóm đôi giới thiệu kể cho nhau nghe về lớp mình

- Gọi HS kê trước lớp - GV nhận xét tuyên dương HS thực hiện tốt - GV kết luận : Lớp học, trường học là ngôi nhà thứ hai của em ở đó có các thầy cô giáo các bạn... Để giữ đồ dùng trong lớp học , HS phải sắp xếp đồ dùng đúng chỗ ; lau chùi và bảo quản đồ dùng không viết , vẽ bậy lên đồ dùng , sử dụng đồ dùng đúng cách ; ... 3.Luyện tập thực hành: 10' - GV cho HS thực hành vệ sinh lớp học, sắp xếp lại đồ dùng của mình - GV nhận xét tuyên dương HS thực hiện tốt; giáo dục HS ý thức giữ gìn và bảo vệ các đồ dùng đó.. 4. củng cố dặn dò: 2' - Nhận xét giờ học, vận dụng vào giữ gìn vệ sinh lớp học. IV. Điều chỉnh sau bài học:	- 1 số HS kê trước lớp - HS lắng nghe - HS lắng nghe -HS thực hành sắp xếp Đồ dùng của mình và VS lớp học
---	--

Sáng:Thứ ba ngày 11 tháng 10 năm 2022

Tiết 1: ÂM NHẠC

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2:Toán

BÀI 5: MÁY VÀ MÁY (tiết 3)

I.Yêu cầu cần đạt :

1. Phát triển các kiến thức.

- Biết mối liên hệ giữa các số trong phạm vi 10 làm cơ sở cho phép cộng sau này

2. Phát triển các năng lực chung

- Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản
- Biết quan sát để tìm kiếm sự tương đồng.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV:Bộ đồ dùng học toán 1, giáo án điện tử.
- HS:Bộ đồ dùng học toán 1.

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1. Khởi động: 3'

- Ổn định tổ chức
- Giới thiệu bài

3.Hoạt động: 30'

Bài 1: GV nêu yêu cầu của bài.

- HD HS đếm số chấm tròn
- GV cho HS đếm bài

- Hát
- Lắng nghe

- HS đếm
- HS nêu kết quả

- Gv nhận xét , bổ sung

Bài 2: GV nêu yêu cầu của bài.

- GV hướng dẫn Hs đếm số bánh ở từng đĩa , sau đó đếm số bánh ở cả 2 đĩa

- HD HS đếm số bánh số bánh trong đĩa, sau đó đếm từng loại bánh

- HS nêu kết quả

- Gv nhận xét , kết luận

Bài 3: Nêu yêu cầu bài tập

- HD HS dựa vào màu của các viên bi để tìm ra đáp án đúng

-Yêu cầu HS đếm, nêu kết quả.

-GV nhận xét, kết luận

3.Củng cố, dặn dò:2'

- Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?

- Về nhà tập đếm các sự vật.

IV. Điều chỉnh sau bài học:

- HS thực hiện theo nhóm đôi

- HS nêu miệng

- HS nhận xét bạn

- HS quan sát

- HS đếm

- HS nhận xét

Tiết 3+ 4: Tiếng Việt

BÀI 22: T t, Tr tr

I. Yêu cầu cần đạt: Giúp HS

- Nhận biết và đọc đúng các âm t, tr hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc, đọc đúng các tiếng, từ ngữ, có các âm hộ ;

- Viết đúng các chữ t, tr; viết đúng các tiếng, từ ngữ có chữ t, tr.

- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các âm t, tr có trong bài học.

- Phát triển ngôn ngữ nói theo chủ điểm Bảo vệ môi trường được gợi ý trong tranh.

- Phát triển kĩ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh hoạ (tranh Nam tô bức tranh cây tre; tranh hồ cá; tranh cá heo).

- Cảm nhận được tình yêu quê hương, đất nước (thông qua cảnh vật, cây cối).

II.Đồ dùng dạy học:

- GV : Giáo án điện tử. Mẫu chữ t, tr

- HS : Bộ đồ dùng tiếng việt

III.Các hoạt động dạy học:

1. Ôn và khởi động: 3'

2. Nhận biết: 5'

- Yêu cầu HS quan sát tranh trong SGK

- Em thấy gì trong tranh?

- HS hát

- HS quan sát tranh và trả lời các câu hỏi:

- GV nói câu thuyết minh dưới tranh
- GV đọc câu nhận biết
- GV hướng dẫn HS đọc từng cụm từ : *Nam tô bức tranh cây tre.*
- GV hướng dẫn HS nhận biết tiếng có âm t, tr
- 3. Đọc HS luyện đọc âm: 15'**
- a. Đọc âm**
- GV đưa chữ t, tr lên bảng để giúp HS nhận biết chữ t, tr trong bài học này.
- GV đọc mẫu âm t, tr
- b. Đọc tiếng**
- GV đọc tiếng mẫu
- GV giới thiệu mô hình tiếng mẫu: tô, tre
- GV yêu cầu HS đánh vần tiếng mẫu : tô, tre
- + Đọc tiếng chứa âm t nhóm thứ nhất: tá, tạ, tẻ
- yêu cầu HS tìm điểm chung
- Tương tự đọc tiếng chứa âm tr ở nhóm thứ hai: trẻ, trò, trở
- GV yêu cầu HS đọc tất cả các tiếng.
- *Ghép chữ cái tạo tiếng
- +Yêu cầu HS tự tạo các tiếng có chứa t, tr
- GV nhận xét ghi bảng
- c. Đọc từ ngữ**
- GV lần lượt đưa tranh minh họa cho từng từ : ô tô, sư tử, cá trê, tre ngà
- HS phân tích và đánh vần tiếng tô, đọc trơn từ ô tô
- GV thực hiện các bước tương tự đối với : sư tử, cá trê, tre ngà
- d. Đọc lại các tiếng, từ ngữ**
- Gọi HS từng nhóm đọc và sau đó cả lớp đọc đồng thanh một lần.
- * Giải lao: 5'**
- 4. Viết bảng: 7'**
- GV giới thiệu mẫu chữ viết thường ghi âm t, tr
- GV viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình và cách viết chữ t, tr
- HS nhận xét, đánh giá chữ viết của bạn
- GV nhận xét, đánh giá chữ viết của HS.

Tiết 2

5. Viết vở: 8'

- GV hướng dẫn HS tô chữ t, tr và viết chữ t, tr

- HS đọc
- Hs lắng nghe
- Hs lắng nghe
- HS đọc cá nhân, nhóm , cả lớp
- Hs lắng nghe
- Hs ghép tiếng tô, tre
- HS đánh vần, đọc trơn tiếng mẫu
- HS đánh vần; đọc trơn
- HS đọc
- HS tạo tiếng mới
- Hs phân tích tiếng mới, đọc trơn
- Hs lắng nghe và quan sát
- HS phân tích đánh vần, đọc trơn cá nhân, nhóm, cả lớp
- HS đọc
- HS hát
- HS quan sát
- HS lắng nghe, quan sát
- HS viết vào bảng con

- HS tô và viết chữ t, tr vào vở Tập

- GV quan sát và hỗ trợ cho những HS gặp khó khăn khi viết hoặc viết chưa đúng cách.

- GV nhận xét và sửa bài của một số HS

6. Đọc: 10'

- GV chiếu tranh :Tranh vẽ ai?

- Bạn nhỏ đang làm gì?

- GV đọc mẫu: Hà tả hồ cá. Hồ to, có cá mè, cá trê, cá rô.

- GV giải thích nghĩa từ ngữ (nếu cần).

- Yêu cầu HS đọc thành tiếng cả câu

*** Giải lao: 5'**

7. Nói theo tranh: 10'

- GV yêu cầu HS quan sát tranh trong SGK

- GV hướng dẫn HS quan sát tranh và nhận xét về hành động của bạn nhỏ trong tranh (nhấn mạnh hậu quả của hành động đó)?

- GV đặt câu hỏi gợi ý:

+ Vì sao cả heo bị chết?

+ Chúng ta phải làm gì để bảo vệ cá heo?

- HS chia nhóm thảo luận trả lời từng câu hỏi theo gợi ý của GV.

- Gọi đại diện một số nhóm thể hiện nội dung trước cả lớp, GV và HS nhận xét.

8. Củng cố : 2'

- GV lưu ý HS ôn lại chữ ghi âm t, âm tr

- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.

- Có ý thức bảo vệ môi trường.

IV. Điều chỉnh sau bài học:

viết 1, tập một.

- HS quan sát tranh và TLCH

- HS đọc thầm cả câu; tìm các tiếng có âm t, tr

- HS đọc cá nhân, nhóm, lớp

- HS hát

- HS quan sát.

- HS trả lời.

- HS khác nhận xét bổ sung

- HS lắng nghe

- HS thảo luận nhóm nói cho nhau nghe về các con vật nuôi trong nhà.

- HS thể hiện, HS khác nhận xét

Chiều:Thứ ba ngày 11 tháng 10 năm 2022

Tiết 1:Tiếng Việt*

LUYỆN TẬP BÀI : T t, Tr tr

I. Yêu cầu cần đạt:

- Nhận biết và đọc đúng âm t, tr, đọc đúng các tiếng có chứa âm t, tr

- Viết đúng chữ, tiếng, từ ngữ có chứa t, tr, Biết ghép tiếng, từ có chứa âm t, tr,

- Phát triển kỹ năng quan sát tranh.

-- Cảm nhận được tình yêu quê hương, đất nước.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: Bảng phụ viết BT 2

- HS: VBTTiếng Việt

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1. Khởi động: 5'

-GV cho HS hát.

- GV cho HS viết bảng con chữ : t, tr
- GV nhận xét, tuyên dương.

2. Luyện tập: 27'

***HD1. Luyện đọc lại bài t, tr: 12'**

- Gv cho HS mở SGK luyện đọc lại bài.
- GV nhận xét đánh giá
- HS hoàn thành nội dung bài buổi sáng (nếu còn)

***HD2; Làm bài trong VBTTV: 15'**

- GV yêu cầu HS mở vở BT Tiếng Việt

Bài 1:GV nêu yêu cầu bài tập.

- GV hướng dẫn: nổi bức tranh chứa tiếng có âm **t, tr** với chữ **t, tr** cho sẵn trong vở.
- GV nhận xét, chữa bài.

Bài 2: Điền t hoặc tr

- GV cho HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi?
- Tranh 1 vẽ con gì ? điền chữ gì?
- Tranh 2 vẽ gì? điền chữ gì?
- Tranh 3 vẽ ai? điền chữ gì?
- GV, HS nhận xét chữa bài.

Bài 3: GV treo bảng phụ, nêu yêu cầu bài

- GV hướng dẫn: các em thêm dấu thanh, âm, tiếng để tạo thành từ tương ứng

- GV nhận xét, tuyên dương.

4. Củng cố, dặn dò:3'

- Dặn HS về đọc lại bài và xem trước bài sau.

IV. Điều chỉnh sau bài học:

- HS hát

- HS viết bảng con

- HS luyện đọc lại bài cá nhân, nhóm, lớp

-HS hoàn thành nốt bài trong vở tập viết

-HS mở VBT

-HS lắng nghe

- HS làm cá nhân.

- HS thực hiện vào VBT

-HS lắng nghe

- HS quan sát

- HS làm VBT

- Hs chia sẻ đôi bài cho nhau, đọc từ tương ứng

- HS lắng nghe.

- HS lắng nghe

- HS làm VBT

- 1 HS lên bảng điền

-1 số HS đọc từ đã hoàn thành

Tiết 2: Hoạt động trải nghiệm

HD GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: EM LÀ NGƯỜI LỊCH SỰ

I. Yêu cầu cần đạt:

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Thể hiện cảm xúc và cách ứng xử phù hợp trong một số tình huống, hoàn cảnh quen thuộc khi đi tham quan, dã ngoại hoặc tham gia các hoạt động xã hội.

- Có kĩ năng tự điều chỉnh hành vi của bản thân thể hiện cách ứng xử phù hợp, lịch sự khi đi tham quan, dã ngoại hoặc tham gia các hoạt động xã hội.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: ti vi, máy tính, giáo án điện tử

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1. Khởi động (3 phút)

- Ổn định

- Giới thiệu bài

+ Giáo viên viết lên bảng lớp tên bài

và giới thiệu: Hôm nay, chúng ta sẽ tìm hiểu về thể nào là người lịch sự.

- HS hát

- Lắng nghe

2. Khám phá: 13'

Hoạt động 1. Trò chơi “Làm người lịch sự”

- Mục tiêu: Khởi động, tạo tâm thế vào hoạt động, HS bước đầu nêu được vai trò của việc thể hiện lịch sự trong lời nói.

* Cách tiến hành :

- GV phổ biến luật chơi: Cô sẽ nói các lời yêu cầu, đề nghị HS làm theo, nếu trong lời nói có từ “Mời” ở trước thì các em làm theo, nếu trong lời nói không có từ “Mời” ở trước thì các em không làm theo.

- GV cho HS chơi trò chơi một vài lần.

- HS Em học được gì thông qua trò chơi này?

*GV kết luận:

- Trong cuộc sống hàng ngày, lời nói rất quan trọng. Khi chúng ta nói lời hay, lịch sự thì người khác sẽ luôn muốn nghe và làm theo.

- HS đứng thành các hàng dọc giữa lối đi và lắng nghe phổ biến luật chơi:

- HS tham gia trò chơi

- HS trả lời theo quan điểm của bản thân.

- Theo dõi, lắng nghe

3. Hoạt động luyện tập và vận dụng: 15'

HD2: Quan sát tranh và liên hệ với những lời nói, "để thể hiện phép lịch sự".

* Mục tiêu:

- HS quan sát tranh để bày tỏ thái độ và tự liên hệ về cách ứng xử lịch sự của bản thân với bạn bè và mọi người xung quanh.

- GV chia nhóm và cho HS làm việc nhóm.

- GV cho HS quan sát tranh trong SGK và nhận xét, đánh giá về lời nói, hành động của mọi người trong tranh.

+ Khi người khác ứng xử lịch sự với bạn, bạn cảm thấy như thế nào?

+ Bạn đã làm gì để thể hiện lịch sự với bạn bè và mọi người xung quanh?

- GV cho các nhóm lên trình bày kết quả làm việc của nhóm

- Làm việc theo nhóm

- HS trình bày những cảm nhận của cá nhân các em với bạn trong nhóm.

- Đại diện các nhóm lần lượt lên chia sẻ trước lớp.

- HS nhận xét nhóm bạn

-GV nhận xét và rút ra kết luận.

* **Kết luận:**Khi gặp người quen, các em nên chào hỏi lễ phép

Hoạt động 3: Đóng vai

* **Mục tiêu:**HS tham gia vào một số tình huống giả định để rèn kĩ năng ứng xử phù hợp trong một số tình huống, hoàn cảnh quen thuộc khi đi tham quan, dã ngoại hoặc tham gia các hoạt động xã hội.

- Chia lớp thành các nhóm 4 người. Mỗi nhóm sẽ bốc thăm 1 tình huống và đóng vai thể hiện cách xử lý tình huống đó.

- Các nhóm cử đại diện lên bốc thăm tình huống của nhóm.

- HS thảo luận, xử lý tình huống, phân vai, tìm lời thoại để đóng vai.

* **Kết luận:**Các em cần lưu ý cách ứng xử lịch sự với mọi người xung quanh: không nên chen lấn, xô đẩy

- Lần lượt từng nhóm lên đóng vai xử lý các tình huống.

- HS nhận xét nhóm bạn

3. Hoạt động nối tiếp: (2 phút)

- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.

- Về nhà chia sẻ với người thân về cảnh quan và cảm nhận của mình về Em là người lịch sự.

IV. Điều chỉnh sau bài học:

Tiết 3: Tự nhiên xã hội

LỚP HỌC CỦA EM(tiết 2)

I.Yêu cầu cần đạt:

***Về nhận thức khoa học:**

- Nói được tên lớp học và một số đồ dùng có trong lớp học .
- Xác định được các thành viên trong lớp học và nhiệm vụ của họ .
- Kể được tên các hoạt động chính trong lớp học ; nêu được cảm nhận của bản thân khi tham gia các hoạt động đó .

***Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh:**

- Đặt được câu hỏi để tìm hiểu về lớp học , các thành viên và hoạt động trong lớp học .
- Biết cách quan sát , trình bày ý kiến của mình về lớp học , hoạt động ở lớp học .

***Về vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:**

- Làm được những việc phù hợp để giữ lớp học sạch , đẹp .
- Thực hiện được việc giữ gìn và sử dụng cẩn thận , đúng cách đồ dùng học tập trong lớp

II.Đồ dùng dạy học chủ yếu:

- Giáo viên: Giáo án điện tử

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Một số hoạt động chính ở lớp học

1.Khởi động: 5'

- Ôn định: GV cho HS nghe và hát theo lời bài hát
: Lớp chúng mình

2.Hoạt động khám phá kiến thức mới: 28'

HD3 : Tìm hiểu hoạt động học tập trong giờ học

* Mục tiêu

- Kể được tên một số HĐ học tập trong giờ học .
- Biết cách quan sát , trình bày ý kiến của mình , đặt câu hỏi về hoạt động học tập trong giờ học .

*Cách tiến hành

Bước 1 :Làm việc theo nhóm 6

+ kể tên một số hoạt động ở lớp bạn An . Các bạn trong hình đã sử dụng những đồ dùng học tập nào ?

+ Trong giờ học , em đã tham gia những hoạt động nào ? Với mỗi hoạt động đó thường sử dụng đồ dùng học tập nào ?

Cùng thực hành sử dụng đồ dùng mà các em vẫn thường sử dụng . Ví dụ : Bộ chữ học Văn ,

Bước 2. Làm việc cả lớp

- . GV cho đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả thảo luận.

- GV bình luận và hoàn thiện các câu trả lời và phần thực hành của các nhóm . GV hỏi : Các em cảm thấy thế nào khi tham gia vào những hoạt động học tập trên lớp

- GV cùng HS theo dõi, bổ sung

3. Hoạt động nối tiếp: 2'

- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.

- Về nhà giới thiệu lớp học của mình với người thân

IV. Điều chỉnh sau bài học:

- HS nghe

- HS quan sát hình ở trang 30 trong SGK thảo luận nhóm

-Các thành viên quan sát chia sẻ thống nhất trong nhóm.

- HS chia sẻ trước lớp

Lần lượt đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả thảo luận của nhóm.

- HS nhận xét nhóm bạn

Sáng: Thứ tư ngày 12 tháng 10 năm 2022

Tiết 1: TIẾNG ANH

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: TOÁN

LUYỆN TẬP CHUNG (tiết 1)

I. Yêu cầu cần đạt:

1. Phát triển các kiến thức.

- Đếm , đọc viết được các số trong phạm vi 10
- So sánh và sắp xếp được thứ tự các số trong phạm vi 10
- Gộp và tách được số trong phạm vi 10

2. Phát triển các năng lực chung

- Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản,
- Biết quan Sát để tìm kiếm sự tương đồng.

II. Đồ dùng dạy học:

- HS; Bộ đồ dùng học toán 1.
- GV: Ti vi, máy tính, giáo án điện tử; Những mô hình , vật liệu, xúc xắc,...để tổ chức các hoạt động trò chơi trong bài học

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1. Khởi động: 4'

- Ổn định tổ chức
- Giới thiệu bài :

- Hát
- Lắng nghe

2. Luyện tập: 25'

* Bài 1: Tìm số

- GV nêu yêu cầu của bài.
- Cho HS quan sát tranh – theo nhóm
- Gợi ý HS tìm ra một số để HS hiểu yêu cầu của bài toán và xác định các số còn lại
- HS quan sát tranh tìm số - Nêu kết quả BT
- GV nhận xét, bổ sung.

- HS làm việc theo nhóm.
- HS theo dõi
- HS nêu kết quả: 1,2,3,4,5

* Bài 2: Đếm

- GV nêu yêu cầu của bài.
- GV hướng dẫn HS đếm số cá trong mỗi bể và nêu kết quả
- HS đếm
- Gv nhận xét , kết luận

- HS quan sát
- HS nêu miện
- HS nhận xét bạn
- HS hát

* Giải lao: 5'

* Bài 3: Nối số với hình tương ứng

- GV nêu yêu cầu của bài.
- GV hướng dẫn HS tìm chậu hoa ghi số là số bông hoa trong mỗi hình. Ví dụ: Chậu ghi số 3 thì ghép với hình có 3 bông hoa.
- HS tìm và nối số với hình thích hợp
- Gv nhận xét , kết luận

- HS quan sát
- HS tìm và nối số
- HS nhận xét bạn

* Bài 4: Số ?

- GV nêu yêu cầu của bài.
- GV hướng dẫn quan sát tranh
- GV hỏi : Trong tranh có mấy cánh diều? Mấy con thuyền? Mấy cây dừa? .

- HS quan sát
- HS trả lời
- HS nêu kết quả: 2 cánh diều, 5

- HS nêu kết quả
- Gv nhận xét , kết luận

3.Củng cố, dặn dò: 3'

- Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?
- Về nhà tập đếm các đồ vật trong nhà

IV. Điều chỉnh sau bài học:

- con thuyền, 4 cây dừa.
- HS nhận xét bạn

Tiết 3+ 4: Tiếng Việt

BÀI 23: Th th; ia

I.Yêu cầu cần đạt: Giúp HS:

1.Kiến thức

- Nhận biết và đọc đúng các âm th, ia; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu có các âm th, ia; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Viết đúng các chữ th, ia; viết đúng các tiếng, từ ngữ có chữ th, ia.

2.Kỹ năng

- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các âm th, ia có trong bài học.
- Phát triển kỹ năng nói lời cảm ơn.
- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh hoạ.

3.Thái độ

Cảm nhận được tình cảm gia đình, tình cảm bạn bè

II. Đồ dùng dạy học:

GV : giáo án điện tử, Chữ mẫu th; ia

HS : Bộ đồ dùng tiếng việt

III.Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1. Ôn và khởi động: 3'

2. Nhận biết: 5'

- GV chiếu tranh yêu cầu HS quan sát tranh
- Em thấy gì trong tranh?
- GV đọc câu nhận biết:Trung thu, bé được chia quà
- GV hướng dẫn HS đọc từng cụm từ
- GV giúp HS nhận biết tiếng có âm th, ia và giới thiệu chữ ghi âm th, ia.

3. Đọc HS luyện đọc âm: 15'

a. Đọc âm

- GV đưa chữ th, ia lên bảng
- GV đọc mẫu âm th; ia
- GV nhận xét chỉnh sửa phát âm cho HS

- HS hát

- HS quan sát tranh và trả lời các câu hỏi:
- HS lắng nghe
- HS đọc

- Hs lắng nghe

- Hs lắng nghe
- HS đọc cá nhân, nhóm , cả lớp

b. Đọc tiếng

- GV đọc tiếng mẫu
- GV giới thiệu mô hình tiếng mẫu: thu; chia
- GV yêu cầu HS đánh vần tiếng mẫu : thu; chia
- Đọc tiếng trong SHS
- + Đọc tiếng chứa âm th nhóm thứ nhất: thẻ, thợ, thơ yêu cầu HS tìm điểm chung
- Đánh vần tiếng: các tiếng có cùng âm đang học.
- Tương tự đọc tiếng chứa ia ở nhóm thứ hai: đĩa, mía, thìa
- GV yêu cầu HS đọc tất cả các tiếng.
- + Yêu cầu HS tự tạo các tiếng có chứa th; ia
- GV nhận xét ghi bảng

c. Đọc từ ngữ

- GV lần lượt đưa tranh minh họa cho từng từ: thủ đô, lá thư, thìa đĩa, lá tía tô.
- HS phân tích và đánh vần tiếng có âm th; ia trong từ

d. Đọc lại các tiếng, từ ngữ

- Gv chỉ các tiếng, từ trên bảng gọi HS đọc

*** Giải lao: 5'**

4. Viết bảng: 7'

- GV giới thiệu mẫu chữ viết thường ghi âm th; ia
- GV viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình và cách viết chữ th, ia
- HS nhận xét, đánh giá chữ viết của bạn
- GV nhận xét, đánh giá chữ viết của HS.

Tiết 2

5. Viết vở: 8'

- GV hướng dẫn HS tô và viết chữ th; ia
- GV quan sát và hỗ trợ cho những HS gặp khó khăn khi viết hoặc viết chưa đúng cách.
- GV nhận xét và sửa bài của một số HS

6. Đọc: 10'

- Tranh vẽ gì?
- Gia đình bạn nhỏ có những ai?
- + Bạn nhỏ chia thìa đĩa to cho ai?
- + Bạn nhỏ chia thìa đĩa nhỏ cho ai?
- + Em đã bao giờ chia thìa đĩa cho cả nhà giống bạn nhỏ trong bài chưa?
- GV đọc mẫu: Bé chia thìa, chia đĩa cho cả nhà. Thìa đĩa to cho bố mẹ. Thìa đĩa nhỏ cho bé.

- Hs lắng nghe
- HS đánh vần, đọc trơn tiếng mẫu

- HS tìm

- HS đánh vần; đọc trơn

- HS đọc

- HS tạo tiếng mới
- Hs phân tích tiếng mới, đọc trơn

- Hs lắng nghe và quan sát
- HS phân tích đánh vần, đọc trơn cá nhân, nhóm, cả lớp

- HS đọc các từ trên bảng
- HS hát
- HS quan sát

- HS lắng nghe, quan sát
- HS viết vào bảng con

- HS tô và viết chữ th; ia vào vở Tập viết 1, tập một.

- HS quan sát tranh trong SGK và TLCH

- HS đọc thầm cả câu; tìm các tiếng có âm th, ia

- GV giải thích nghĩa từ ngữ (nếu cần).

- Yêu cầu HS đọc thành tiếng cả câu

*** Giải lao: 5'**

7. Nói theo tranh: 10'

- GV yêu cầu HS quan sát tranh trong SGK

Nói theo tranh GV hướng dẫn HS quan sát tranh và nhận xét về các tình huống trong tranh.

+Tranh 1: Cô cho Nam mượn bút và Nam cảm ơn cô.

+Tranh 2: Bạn cho Nam mượn sách, Nam cảm ơn bạn.

- Gọi đại diện một số nhóm thể hiện nội dung trước cả lớp, GV và HS nhận xét.

8. Củng cố : 2'

- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.

- vận dụng nói lời cảm ơn khi được nhận đồ từ người khác.

IV. Điều chỉnh sau bài học:

- HS đọc cá nhân, nhóm, lớp
- HS hát

- HS quan sát.

- HS trả lời.

- HS khác nhận xét bổ sung

- HS lắng nghe

- HS thảo luận nhóm đôi đóng vai

- HS thể hiện, HS khác nhận xét

Chiều: Thứ tư ngày 12 tháng 10 năm 2022

Tiết 1: KĨ NĂNG SỐNG

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: ÂM NHẠC*

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 3: THỂ DỤC

Giáo viên chuyên dạy

Sáng: Thứ năm ngày 13 tháng 10 năm 2022

Tiết 1: MĨ THUẬT

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: Toán

LUYỆN TẬP CHUNG (tiết 2)

I. Yêu cầu cần đạt:

1. Phát triển các kiến thức.

- Đếm , đọc viết được các số trong phạm vi 10

- So sánh và sắp xếp được thứ tự các số trong phạm vi 10
- Gộp và tách được số trong phạm vi 10

2. Phát triển các năng lực chung

- Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản,
- Biết quan sát để tìm kiếm sự tương đồng.

II. Đồ dùng dạy học:

-GV: Giáo án điện tử

+ HS: Bộ đồ dùng học toán

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1. Khởi động: 4'

- Ôn định tổ chức
- Giới thiệu bài :

2. luyện tập; 28'

Bài 1: Số ?

- GV nêu yêu cầu của bài.
- GV hỏi về nội dung bức tranh: Bức tranh vẽ gì?
- GV: Mỗi con tàu mang các con số , các em hãy tìm con số thích hợp cho toa tàu ở giữa.
- HD HS đếm thêm để tìm ra số thích hợp
- Vậy ta cần điền vào ô trống số mấy?
- GV cho HS làm phần còn lại.
- GV mời HS lên bảng chia sẻ
- GV cùng HS nhận xét

Bài 2: Số ?

- GV nêu yêu cầu của bài.
- GV cho HS nhìn tranh
- + Trong tranh có mấy ngôi nhà? Mấy cây to? Mấy ông mặt trời? Mấy con trâu?.
- +Vậy ta cần điền vào ô trống số mấy vào các ô trống tương ứng?
- GV cho HS làm phần còn lại.
- GV cùng HS nhận xét

Bài 3: Số ?

- GV nêu yêu cầu của bài.
- GV yêu cầu HS đọc lần lượt các số từ 1 đến 10
- GV giới thiệu về bức tranh vẽ chậu hoa, yêu cầu HS đọc số trên hình. Tìm các số còn thiếu và nêu kết quả.
- GV mời HS lên bảng chia sẻ
- GV cùng HS nhận xét

Bài 4: Tìm , nhận biết số lượng nhiều nhất, ít nhất

- Hát
- Lắng nghe

- HS nhắc lại y/c của bài
- Vẽ các con tàu

- HS đếm và nêu số thích hợp

- Hs thảo luận nhóm đôi; 1 Hs hỏi 1 HS trả lời
- HS lên chia sẻ

- HS nhắc lại y/c của bài
- Hs quan sát tranh và TLCH

- Hs thảo luận nhóm đôi; 1 Hs hỏi 1 HS trả lời
- HS lên chia sẻ

- HS nhắc lại y/c của bài
- HS đọc số từ 1 đến 10

- HS tìm số

- HS nêu miệng
- HS nhận xét bạn

- GV nêu yêu cầu của bài.

a. GV cho HS đếm số hạt sen ở mỗi cốc, ghi kết quả đếm vào vở so sánh để tìm số lớn nhất

b. Hướng dẫn tương tự câu a, tìm số bé nhất.

- GV mời HS lên bảng chia sẻ

- GV cùng HS nhận xét

3.Củng cố, dặn dò; 3'

.- Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?

-Về nhà tập đếm và so sánh các đồ vật trong nhà

IV. Điều chỉnh sau bài học:

- HS nhắc lại y/c của bài

- HS đếm số hạt sen, ghi kết quả ra vở

- HS nêu miệng

- HS nhận xét bạn

Tiết 3+4: Tiếng Việt

Bài 24: UA, ƯA

I. Yêu cầu cần đạt:

1.Kiến thức

- Nhận biết và đọc đúng các âm ua, ưa; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu có các âm ua, ưa; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.

- Viết đúng các chữ ua, ưa; viết đúng các tiếng, từ ngữ có chữ ua, ưa:

2.Kỹ năng

- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các âm ua, ưa có trong bài học, theo chủ điểm Giúp mẹ được gọi ý trong tranh.

- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh hoạ

3.Thái độ:

- Cảm nhận được tình cảm gia đình và có ý thức giúp đỡ gia đình..

II. Đồ dùng dạy học:

- GV : ti vi, máy tính, giáo án điện tử; Chữ mẫu: ua, ưa

- HS : Bộ đồ dùng tiếng việt

III.Các hoạt động dạy học chủ yếu:

TIẾT 1

1. Ôn và khởi động: 3'

2. Nhận biết: 5'

- Yêu cầu HS quan sát tranh trong SGK

- Em thấy gì trong tranh?

- GV đọc câu nhận biết: Mẹ đưa Hà đến lớp học múa.

- GV hướng dẫn HS đọc từng cụm từ

- GV hướng dẫn HS nhận biết tiếng có âm: ua, ưa

3. Đọc HS luyện đọc văn: 15'

- HS hát

- HS quan sát tranh và trả lời các câu hỏi:

- HS lắng nghe

- HS đọc

- Hs lắng nghe

a. Đọc vần

- GV đưa âm: ua, ưa lên bảng
- GV đọc mẫu vần
- GV nhận xét chỉnh sửa phát âm cho HS

b. Đọc tiếng

- GV đọc tiếng mẫu
- GV giới thiệu mô hình tiếng mẫu: múa, đưa
- GV đưa tiếng mẫu : múa, đưa
- Đọc tiếng trong SHS

+ Đọc tiếng chứa âm ua nhóm thứ nhất: cua, đũa, rùa yêu cầu HS tìm điểm chung

- Đánh vần tiếng: các tiếng có cùng vần đang học.

- Tương tự đọc tiếng chứa âm ưa ở nhóm thứ hai: cửa, dừa, nhưa

- GV yêu cầu HS đọc tất cả các tiếng.

*Ghép chữ cái tạo tiếng

+Yêu cầu HS tự tạo các tiếng có chứa: ua, ưa

- GV nhận xét ghi bảng

c. Đọc từ ngữ

- GV lần lượt đưa tranh minh họa cho từng từ: cà chua, múa ô, dừa lê, cửa sổ
- HS phân tích và đánh vần tiếng có âm ng, ngh trong từ

d. Đọc lại các tiếng, từ ngữ

- Gv chỉ các tiếng, từ trên bảng gọi HS đọc

* **Giải lao: 5'**

4. Viết bảng: 7'

- GV giới thiệu mẫu chữ viết thường ghi ua, ưa
- GV viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình và cách viết chữ ua, ưa
- HS nhận xét, đánh giá chữ viết của bạn

TIẾT 2

5. Viết vở: 8'

- GV hướng dẫn HS tô và viết chữ ua, ưa
- GV quan sát và hỗ trợ cho những HS gặp khó khăn khi viết hoặc viết chưa đúng cách.
- GV nhận xét và sửa bài của một số HS

6. Đọc: 10'

- Tranh vẽ gì?
- + Mẹ đi đâu?

- Hs lắng nghe
- HS đọc cá nhân, nhóm , cả lớp

- Hs lắng nghe
- HS đánh vần, đọc trơn tiếng mẫu

- HS đánh vần; đọc trơn

- HS đọc

- HS tạo tiếng mới
- Hs phân tích tiếng mới, đọc trơn

- Hs lắng nghe và quan sát
- HS phân tích đánh vần, đọc trơn cá nhân, nhóm, cả lớp

- HS đọc các từ trên bảng
- HS hát

- HS quan sát

- HS lắng nghe, quan sát
- HS viết vào bảng con

- HS tô và viết chữ ua, ưa vào vở Tập viết 1, tập một.

- HS quan sát tranh trong SGK và TLCH

+ Mẹ mua những gì?

+ Em đã cùng mẹ đi chợ bao giờ chưa?

- GV giải thích nghĩa từ ngữ (nếu cần).

- Yêu cầu HS đọc thành tiếng cả câu

*** Giải lao: 5'**

7. Nói theo tranh: 10'

- GV chiếu tranh yêu cầu HS quan sát tranh

GV đặt từng câu hỏi cho HS trả lời:

+ Em thấy Nam đang làm gì?

+ Em có thường giúp bố mẹ làm việc nhà không?

- HS chia nhóm thảo luận và trả lời câu hỏi theo gợi ý của GV.

- Gọi đại diện một số nhóm thể hiện nội dung trước cả lớp, GV và HS nhận xét.

8. Củng cố : 2'

- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.

- Thường xuyên cùng bố mẹ làm 1 số công việc ở nhà.

IV. Điều chỉnh sau bài học:

- HS đọc thầm cả câu; tìm các tiếng có vần ua, ưa

- HS đọc cá nhân, nhóm, lớp

- HS hát

- HS quan sát.

- HS trả lời.

- HS khác nhận xét bổ sung

- HS lắng nghe

- HS thảo luận nhóm nói cho nhau nghe về các con vật trong tranh

- HS thể hiện, HS khác nhận xét

Chiều: Thứ năm ngày 13 tháng 10 năm 2022

Tiết 1: Tiếng Việt

LUYỆN ĐỌC, VIẾT CÁC BÀI TRONG TUẦN

I. Yêu cầu cần đạt:

1. Năng lực

- Củng cố về cách đọc, viết các âm r, s, t, tr cách đọc các tiếng, từ ngữ, câu có các âm r, s, t, tr

- Phát triển kĩ năng viết thông qua viết từ ngữ chứa một số âm chữ đã học.

2. Phẩm chất

- HS được rèn luyện ý thức tự giác luyện đọc, viết hàng ngày. Thêm yêu thích môn học

II. Đồ dùng dạy học:

-GV: bảng phụ viết 1 số tiếng, từ cho HS luyện đọc

-HS: Bộ đồ dùng Tiếng Việt

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1. Khởi động: 3'

2. Ôn đọc: 15'

- GV ghi bảng : r, s, t, tr

- Gọi HS luyện đọc các âm.

- Tìm tiếng có âm r, s, t, tr?

- Hs hát

- HS đọc: cá nhân, nhóm, lớp.

- HS ghép tiếng, nối tiếp đọc tiếng

- Tìm các từ có chứa âm r, s, t, tr? - GV ghi bảng các tiếng HS đã tìm - GV treo bảng phụ: rô rá, cá rô, chữ số, củ sả, tổ cò, lá tre, trẻ nhỏ, tô sô..Bé thả cá rô. - GV nhận xét, sửa phát âm. - Luyện đọc lại bài: r, s, t, tr - Nhận xét tuyên dương HS 3. Viết:15' - Hướng dẫn viết vào vở ô ly đọc cho HS viết: r, s, t, tr, tổ cò, sẻ ri, cá rô, chữ số, cá tra, - Quan sát, nhắc nhở HS viết đúng. - GV nhận xét chữ viết của HS. - Nhận xét, sửa lỗi cho HS. 4. Củng cố - dặn dò: 2' - GV hệ thống kiến thức đã học. - Về nhà đọc lại các âm, tiếng đã học cho người thân nghe IV. Điều chỉnh sau bài học:	- Hs luyện đọc các tiếng, từ trên bảng: phân tích, đánh vần, đọc trơn cá nhân, nhóm, lớp - HS luyện đọc từ; câu trên bảng - HS luyện đọc lại bài r, s, t, tr theo nhóm đôi, HS đọc cá nhân đồng thanh theo tổ, cả lớp - HS viết vở ô ly.
--	---

Tiết 2: TIẾNG VIỆT *

LUYỆN TẬP: Th- th, ia

I. Yêu cầu cần đạt:

- Củng cố kĩ năng nhận biết và đọc đúng các âm th, ia; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu có các âm th, ia
- Làm đúng các bài tập chính tả có chứa âm th, ia.
- Viết đúng các vần ua,ura; viết đúng các tiếng ,từ ngữ có âm th, ia.

II. Đồ dùng dạy học:

- HS: Bộ đồ dùng Tiếng Việt, vở bài tập TV

III. Các hoạt động dạy học:

1. Khởi động: 3'

- HS hát

2. Ôn lại bài: 10'

- GV đọc cho HS viết: th, ia, thu, thà
- Yêu cầu HS mở SGK đọc lại bài th, ia
- GV nhận xét.

- HS viết bảng con
- HS luyện đọc nhóm đôi

- Tìm tiếng, từ có âm th, ia?
- Nói câu có tiếng chứa âm th, ia?

- HS đọc trước lớp: cá nhân, nhóm, lớp

*** Giải lao: 5'**

- HS nêu

3. Làm bài trong VBTTV: 15'

GV yêu cầu HS mở VBT Tiếng Việt 1	- HS nói câu
* Bài 1. Khoanh theo mẫu (Tr 23) - GV HDHS yêu cầu của bài. - Yêu cầu HS tự khoanh + Đọc các tiếng có âm th? + Đọc các tiếng có âm ia? => GV nhận xét, chữa bài:... * Bài 2. Nói: - Yêu cầu HS đọc các tiếng, từ đã cho. - Yêu cầu HS nối tranh với tiếng, từ phù hợp. => GV nhận xét:.. * Bài 3. Điền th hoặc ia? - YC HS dựa vào từng tranh điền vào chỗ ... + Tranh 1: điền chữ gì? + Tranh 2, 3, 4: điền chữ gì? - Gọi HS đọc tiếng vừa điền được. 4. Củng cố dặn dò: 2'	- HS hát - HS làm bài trong VBTTV - HS lắng nghe và thực hiện - Một số học sinh nhắc lại yêu cầu. - HS đọc - HS đọc từ - Hs tự nói, chữa bài - HS điền rồi đọc lại tiếng vừa điền
- GV nhận xét chung giờ học; về nhà đọc lại bài cho người thân nghe.	

IV. Điều chỉnh sau bài học:

Tiết 3: TOÁN *

LUYỆN TẬP CHUNG (VBTT trang 33)

I. Yêu cầu cần đạt:

- Đếm , đọc viết được các số trong phạm vi 10
- So sánh và sắp xếp được thứ tự các số trong phạm vi 10
- Gộp và tách được số trong phạm vi 10
- Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản,
- Rèn tính tự lập, chăm chỉ, siêng năng, yêu thích môn học.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: Bộ đồ dùng Toán
- HS: VBBT, sáp màu

III. Các hoạt động dạy học:

1. Khởi động: 5'

- GV cho HS hát 1 bài.

- HS hát.

- GV giới thiệu, dẫn dắt vào bài.

2. Luyện tập: 25'

*** Bài 1: Nói số với bức tranh thích hợp(theo mẫu) VBT/33**

- GV nêu yêu cầu của bài.

- Cho HS quan sát tranh trong vòng 1 phút

- GV hướng dẫn HS nói mẫu 1 câu. Đếm số con vật có trong bức tranh và nói vào số tương ứng.

- GV quan sát nhận xét, bổ sung.

*** Bài 2: Viết tiếp vào chỗ chấm (VBT/33)**

- GV nêu yêu cầu của bài.

- GV hướng dẫn HS làm bài: Hãy quan sát vào bức tranh và cho cô biết, em nhìn thấy những số nào trong tranh?

- GV nhận xét, chốt đáp án.

*** Giải lao: 5'**

*** Bài 3: Nói (theo mẫu) VBT/ 34**

- GV nêu yêu cầu của bài.

- GV hướng dẫn HS làm mẫu

- HS làm việc theo nhóm 2, tìm và nói số với hình thích hợp.

- GV nhận xét , kết luận

*** Bài 4: Tô bức tranh theo mã màu cho trước (VBT/34)**

- GV nêu yêu cầu của bài.

- GV hướng dẫn quan sát tranh.

- GV hướng dẫn tô màu

- Bức tranh tô được có hình gì?

- GV nhận xét.

3.Củng cố, dặn dò: 2'

- GV nhận xét giờ học.

- GV dặn HS: xem lại các bài đã học, về nhà tập đếm các đồ vật trong nhà.

IV. Điều chỉnh sau bài học:

- HS lắng nghe

- HS lắng nghe

- HS quan sát tranh .

- HS lắng nghe.

- HS tự nói trong VBT

- HS đổi vở chữa bài cho nhau

- HS nhắc lại yêu cầu của bài.

- HS quan sát tranh

- HS trả lời: Các số có trong bức tranh là: 2, 3, 4, 5, 6, 7

- Hs lên bảng gắn số còn thiếu

- HS hát

- 2 HS nhắc lại yêu cầu.

- Lắng nghe.

- HS làm VBTT

- HS đổi chéo vở, báo cáo kết quả

- HS lắng nghe.

- HS quan sát.

- HS lắng nghe.

HS tô màu với hình có số tương ứng.

- Hình con gấu.

Sáng:Thứ sáu ngày 14 tháng 10 năm 2022

Tiết 1+ 4:Tiếng Việt

BÀI 25: ÔN TẬP VÀ KỂ CHUYỆN

I.Yêu cầu cần đạt:

1. Năng lực:

- Nắm vững cách đọc các âm r, s, t, tr, th, ia, ua, ur; cách đọc các tiếng, từ ngữ, câu có các âm r, s, t, tr, th, ia, ua, ur hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.

- Phát triển kỹ năng viết thông qua viết từ ngữ chứa một số âm chữ đã học.

- Phát triển kỹ năng nghe và nói thông qua hoạt động nghe kể câu chuyện Chó sói và cừu non và trả lời câu hỏi. Thông qua việc nghe câu chuyện và trả lời câu hỏi HS cũng được phát triển một số kĩ năng khác như ghi nhớ các chi tiết, suy đoán, đánh giá, phản hồi, xử lí tình huống,... và có ý thức gắn mình với tập thể và cộng đồng.

2. Phẩm chất

- Có ý thức gắn mình với tập thể và cộng đồng.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: Ti vi, máy tính, giáo án điện tử

III. Các hoạt động dạy học:

TIẾT 1

1. Ôn và khởi động : 5'

- GV đọc cho HS viết : r, s, t, tr, th, ia, ua, ur

- Hs viết bảng con

2. Đọc âm, tiếng, từ ngữ: 10'

a. Đọc tiếng:

- GV yêu cầu HS ghép âm đầu với nguyên âm để tạo thành tiếng (theo mẫu)

- Hs ghép và đọc theo cá nhân, theo nhóm và đồng thanh cả lớp

- Thêm thanh tạo tiếng mới?

- HS nối tiếp tìm , đọc tiếng mới

- GV nhận xét ghi bảng

b. Đọc từ ngữ:

- GV chiếu các từ lên bảng.

- HS luyện đọc từ

3. Đọc câu: 5'

- GV đưa câu: Mùa hè, nhà bà có dừa, có dừa lê. Mùa thu, nhà bà có na, có thị.

- HS đọc thầm cả câu, tìm tiếng có chứa các âm đã học trong tuần.

- GV đọc mẫu.

- HS luyện đọc câu: cá nhân, nhóm , cả lớp

- HS hát

***Giải lao: 5'**

4. Viết: 10'

- GV hướng dẫn HS viết vào Tập viết 1, tập một từ : *gió mùa mưa lũ* trên một dòng kẻ

- HS quan sát vở tập viết

- GV lưu ý HS cách nối nét giữa các chữ cái, vị trí của dấu thanh, khoảng cách giữa các chữ.

-HS viết

- GV quan sát và sửa lỗi cho HS.

TIẾT 2

5. Kể chuyện: 30'

*** GV kể chuyện: Chó sói và cừ non**

- Lần 1: GV kể toàn bộ câu chuyện.
- Lần 2: GV kể từng đoạn và đặt câu hỏi
- Đoạn 1: Từ đầu đến áp sát chủ cừ non.
- 1. Phần mở đầu cho biết truyện có những nhân vật nào?
- 2. Nhỡn nhớ gặm cỏ, cừ non gặp phải chuyện gì?
- Đoạn 2: Từ Thấy sói đến ăn thịt tôi. GV hỏi HS:
- 3. Cừ non nói gì với sói?
- Đoạn 3: Tiếp theo cho đến hết. GV hỏi HS:
- 4. Cừ non đã làm gì để thoát khỏi sói?
- 5. Câu chuyện kết thúc như thế nào?

*** HS kể chuyện**

- GV yêu cầu HS kể lại từng đoạn theo gợi ý của tranh và hướng dẫn của GV
- Gọi HS kể toàn bộ câu truyện
- GV cũng có thể cho HS đóng vai kể lại từng đoạn hoặc toàn bộ câu chuyện và thi kể chuyện.
- GV cùng Hs nhận xét tuyên dương HS kể tốt

6. Củng cố: 3'

- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.
- GV khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà: kể cho người thân trong gia đình hoặc bạn bè nghe lại câu chuyện: Chó sói và cừ non.

- HS lắng nghe GV kể chuyện

HS được trao đổi nhóm để tìm ra câu trả lời phù hợp với nội dung từng đoạn của câu chuyện được kể.

- HS nối tiếp trả lời câu hỏi

- Hs nối tiếp dựa vào tranh kể theo đoạn

- HS kể lại toàn bộ câu chuyện

IV. Điều chỉnh sau bài học:

Tiết 2: TIẾNG ANH

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 3: THỂ DỤC

Giáo viên chuyên dạy

Chiều: Thứ sáu ngày 14 tháng 10 năm 2022

Tiết 1: Tiếng Việt

LUYỆN ĐỌC, VIẾT CÁC BÀI TRONG TUẦN

I. Yêu cầu cần đạt:

1. Năng lực

- Củng cố về cách đọc, viết các âm: th, ia, ua, ua cách đọc các tiếng, từ ngữ, câu có các âm th, ia, ua, ua
- Phát triển kĩ năng viết thông qua viết từ ngữ chứa một số âm chữ đã học. HS cũng được rèn luyện ý thức tự giác luyện đọc, viết hàng ngày,

2. Phẩm chất:

- Thêm yêu thích môn học

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: bảng phụ viết 1 số tiếng, từ, câu cho HS luyện đọc
- HS: Bộ Đồ dùng TV

III. Các hoạt động dạy học:

1. Khởi động: 3'

2. Ôn đọc: 15'

- GV ghi bảng: th, ia, ua, ua
- Tìm tiếng có âm: th, ia, ua, ua
- Gv nhận xét ghi bảng các tiếng HS tìm được
- Tìm từ có âm th, ia, ua, ua
- Gv nhận xét ghi bảng các tiếng, từ HS tìm được
- GV treo bảng phụ viết 1 số tiếng từ cho HS luyện đọc: thia lia, mùa dưa, gió lùa, xưa kia, lưạ thừa, chia sẻ ...
- Luyện đọc lại bài: th, ia- ua, ua
- Gv nhận xét

3. Luyện nói: 15'

- Nói câu có âm th, ia, ua, ua?
- GV nhận xét ghi câu HS nói lên bảng
- GV cho HS luyện nói về chủ đề Cảm ơn, Giúp mẹ
- Gv chia HS thành các nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm mỗi nhóm nói về 1 chủ đề
- Giáo dục HS biết nói lời cảm ơn và biết làm 1 số việc giúp bố mẹ).

4. Củng cố - dặn dò: 2'

- GV hệ thống kiến thức đã học.
- Về nhà đọc lại các âm, tiếng đã học cho người thân nghe

IV. Điều chỉnh sau bài học:

- Hs hát
- HS đọc: cá nhân, nhóm, lớp.
- HS sử dụng bộ đồ dùng thi tìm tiếng
- HS nối tiếp nêu tiếng
- Hs nêu từ
- Hs luyện đọc các tiếng trên bảng: phân tích, đánh vần, đọc tron cá nhân, nhóm, lớp
- HS luyện đọc từ; câu trên bảng
- HS luyện đọc lại bài theo nhóm đôi, HS đọc đồng thanh theo tổ, cả lớp
- HS thi nói câu có chứa th, ia, ua, ua
- HS luyện đọc lại câu
- Hs thảo luận nhóm 4
- Đại diện các nhóm lên chia sẻ
- Hs lắng nghe

Tiết 2: TOÁN *

LUYỆN TẬP CHUNG

I. Yêu cầu cần đạt:

- Đếm , đọc viết được các số trong phạm vi 10
- So sánh và sắp xếp được thứ tự các số trong phạm vi 10
- Gộp và tách được số trong phạm vi 10
- Rèn tính tự lập, chăm chỉ, siêng năng, yêu thích môn học.

II. Chuẩn bị:

- HS: Vở VBT Toán, bộ thực hành toán.

III. Các hoạt động dạy học:

1. Khởi động: 5'

- Cho HS chơi trò chơi :**Thử tài đếm nhanh.**

*** Cách tiến hành:**

- GV cho HS chơi đếm lần lượt các số từ 1 đến 10 thật nhanh. Ai đếm nhanh nhất người đó dành chiến thắng. (GV bấm giờ cho HS đếm).
- GV dẫn dắt vào bài.

- HS lắng nghe.
- 5 HS thi đếm.

2. Luyện tập: 25'

Bài 1: Vẽ thêm các cánh hoa để số cánh hoa bằng số ghi ở nhụy hoa (theo mẫu)

- GV nêu yêu cầu của bài.
- GV hướng dẫn: Quan sát vào bông hoa đã vẽ
- + Nhị hoa vẽ số mấy?
- + Có bao nhiêu cánh hoa?
- Vẽ số cánh hoa sẽ tương ứng với số có trong nhị hoa
- Tương tự các bông hoa còn lại; yêu cầu cả lớp vẽ vào vở BTT 5 HS lên vẽ trên bảng.

- 1 HS nhắc lại y/c của bài

- + Số 9
- + Có 9 cánh hoa.

- GV cùng HS nhận xét.

- HS làm bài
- HS nhận xét bạn

Bài 2: Nối các số theo thứ tự từ bé đến lớn để tìm ra bức tranh rồi tô màu

- GV nêu yêu cầu của bài.
- GV cho HS quan sát 3 bức tranh.
- GV gọi 1 HS đọc lại các số theo thứ tự từ bé đến lớn.
- GV hướng dẫn. Hãy nối các số có trong các bức tranh theo thứ tự từ bé đến lớn, rồi tô màu vào hình đó nhé.
- GV cho HS làm bài tập theo nhóm đôi
- GV mời HS lên bảng chia sẻ, em nối được con vật nào?
- GV cùng HS nhận xét.

- HS nhắc lại y/c của bài
- HS quan sát tranh
- HS đọc: 0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10.
- Lắng nghe.

- HS làm việc theo nhóm đôi
- Đại diện 2 nhóm lên bảng chia sẻ kết quả. HS cả lớp quan sát và nhận xét.

Bài 3: Viết số thích hợp vào đôt tre còn trống

- GV nêu yêu cầu của bài

- 2 HS nhắc lại.
- HS viết số rồi nêu kết quả

- Yêu cầu HS tự làm bài
- Gọi HS đọc lần lượt các số còn thiếu trong các đôt tre.
- GV nhận xét.

Bài 4: Quan sát tranh, đếm rồi viết số thích hợp vào ô trống

- GV nêu yêu cầu của bài.
- Quan sát và đếm các đồ vật có trong bức tranh và viết số thích hợp vào ô trống.
- GV cùng HS nhận xét.

3.Củng cố, dặn dò: 2’

- .- Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?
- Về nhà tập đếm và so sánh các đồ vật trong nhà

IV. Điều chỉnh sau bài học:

- HS lắng nghe

- HS làm bài theo cặp
- HS chia sẻ kết quả
- HS nhận xét bạn

Tiết 3: Hoạt động trải nghiệm

SINH HOẠT LỚP- THỰC HIỆN NÓI LỜI HAY Ý ĐẸP

I.Yêu cầu cần đạt:

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Bước đầu biết và hiểu cách thể hiện lời hay ý đẹp trước các bạn.
- Vui vẻ, tự tin trong giao tiếp với mọi người.

II. Đồ dùng dạy học:

- Kết quả học tập, rèn luyện của cả lớp trong tuần.

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1.Ôn định: 1’

2. Nhận xét trong tuần 6: 12’

- GV yêu cầu các trưởng ban báo cáo:

+*Đi học chuyên cần:*

+ *Tác phong , đồng phục .*

+ *Chuẩn bị bài,đồ dùng học tập*

+ *Vệ sinh.*

+ GV nhận xét qua 1 tuần học:

- Phát động phong trào “Rèn nề nếp” trong học tập và sinh hoạt đối với HS.

Nội dung cơ bản tập trung vào:

- Xây dựng nề nếp trong các hoạt động học trên, ở nhà., trong các HĐGD khác.

3.Phương hướng tuần 7: 4’

- Tiếp tục thực hiện nội quy HS, thực hiện ATGT, ATVSTP, thực hiện phòng trách

- Hs hát

- Các trưởng ban, phó ban, phụ trách các hoạt động của ban mình tổng hợp kết quả theo dõi trong tuần.

+ Trưởng ban nề nếp báo cáo kết quả

+ Trưởng ban học tập báo cáo kết quả

+ Trưởng văn nghệ báo cáo kết quả

+ Trưởng ban vệ sinh báo cáo kết quả

- Lắng nghe để thực hiện.

- Lắng nghe để thực hiện.

dịch bệnh

- Thực hiện tốt các phong trào lớp, trường, triển khai chủ điểm mới.

4. Thực hiện nói lời hay ý đẹp: 18'

a. Học sinh tự đánh giá việc thực hiện nói lời hay ý đẹp.

- GV cho HS làm việc theo nhóm.

- GV hướng dẫn HS thực hiện chia sẻ theo tổ, nhóm với các nội dung:

+ Các em đã thực hiện nói lời hay ý đẹp như thế nào trong học tập và sinh hoạt hằng ngày ở trường?

+ Các em đã thực hiện nói lời hay ý đẹp như thế nào trong học tập và sinh hoạt hằng ngày ở nhà?

+ Nêu cảm xúc của mình sau khi thực hiện nói lời hay ý đẹp

-Y/C từng nhóm lần lượt cử đại diện lên báo cáo kết quả thảo luận của nhóm.

b. GV thực hiện

- Đánh giá chung kết quả thực hiện nói lời hay ý đẹp của học sinh trong lớp; biểu dương khen thưởng các em thực hiện tốt.

- Nhắc nhở HS thường xuyên thực hiện nói lời hay ý đẹp trong học tập và đời sống hằng ngày.

- Lắng nghe đề thực hiện.

- HS làm việc theo nhóm .

- HS theo dõi, lắng nghe cô hướng dẫn.

- Các nhóm làm việc thảo luận các nội dung, đưa ra các lời hay trong mỗi tình huống.

- Mỗi nhóm cử đại diện lên thực hiện nói lời hay ý đẹp trong hoàn cảnh cụ thể do GV đề xuất.

- HS lắng nghe

***Nhận xét, đánh giá sau kiểm tra:**

Bài soạn đúng quy định, đảm bảo thời gian

Duyệt sử dụng lên lớp

7/10/2022

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Bùi Quý Hữu